

Số: 1731 /CT-TTHT  
V/v: ưu đãi thuế  
thu nhập doanh nghiệp

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2012

Kính gửi: Công ty TNHH AMW Việt Nam  
Địa chỉ: C15/II & C16/II đường số 2F, KCN Vĩnh Lộc, H. Bình Chánh  
Mã số thuế: 0302483480

Trả lời văn bản ngày 02/02/2012 của Công ty về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 2 điều 46 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế TNDN:

“Bãi bỏ ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về sử dụng nguyên liệu trong nước, ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu của hoạt động dệt, may quy định tại các văn bản pháp luật về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, về khuyến khích đầu tư trong nước, về thuế thu nhập doanh nghiệp và văn bản pháp luật về đầu tư kể từ năm tính thuế 2007”.

- Căn cứ điểm 1 công văn số 2348/BTC-TCT ngày 03/03/2009 của Tổng cục Thuế v/v ưu đãi thuế TNDN:

“Đối với các doanh nghiệp bị chấm dứt ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về sử dụng nguyên liệu trong nước, ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu của hoạt động dệt, may:

- Căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 46 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007 của Chính phủ; điểm 9 Phần H Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính thì:

Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dệt may, doanh nghiệp được hưởng ưu đãi do sử dụng nguyên liệu trong nước nếu đáp ứng các điều kiện ưu đãi khác về thuế thu nhập doanh nghiệp (ngoài điều kiện ưu đãi do đáp ứng điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu, do sử dụng nguyên liệu trong nước) như: sản xuất trong Khu công nghiệp, Khu chế xuất; thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thuộc Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư; sử dụng nhiều lao động ... thì tiếp tục hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với các điều kiện doanh nghiệp đã đáp ứng cho thời gian ưu đãi còn lại. Doanh nghiệp được phép lựa chọn phương án để tiếp tục được ưu đãi thuế và thông báo với cơ quan thuế theo một trong hai phương án sau:

Phương án 1: Được tiếp tục hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với các điều kiện doanh nghiệp đáp ứng (ngoài điều kiện ưu đãi do đáp ứng điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu, do sử dụng nguyên liệu trong nước) cho thời gian ưu đãi còn lại theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm được cấp Giấy phép thành lập.

Phương án 2: Được tiếp tục hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp tương



ứng với các điều kiện doanh nghiệp đáp ứng (ngoài điều kiện ưu đãi do đáp ứng điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu, do sử dụng nguyên liệu trong nước) cho thời gian ưu đãi còn lại theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm điều chỉnh do cam kết WTO (ngày 11/1/2007).

Việc áp dụng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp cho thời gian còn lại nêu trên phải đảm bảo nguyên tắc doanh nghiệp đang trong thời gian được áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ưu đãi, đang trong thời gian miễn thuế, giảm thuế theo hướng dẫn tại điểm 5, điểm 6 Phần H Thông tư số 134/2007/TT-BTC".

Trường hợp Công ty là doanh nghiệp (100% vốn nước ngoài) được thành lập theo giấy phép đầu tư số 285/GP-HCM do Ủy ban Nhân dân TP.HCM cấp ngày 19/11/2001 với chức năng: sản xuất hàng may mặc, toàn bộ sản phẩm xuất khẩu, trụ sở văn phòng và xưởng sản xuất đặt tại đường Phan Huy Ích, P.12, quận Gò Vấp, thuế suất thuế TNDN là 10% cho suốt thời gian thực hiện dự án, thời gian hoạt động của dự án là 50 năm, được miễn thuế TNDN 04 năm và giảm 50% thuế TNDN cho 04 năm tiếp theo. Theo giấy phép đầu tư điều chỉnh số 285/GPĐC1-UB-KCN-HCM do Ban quản lý các KCX&CN TP.HCM cấp ngày 01/11/2002, Công ty di chuyển địa điểm trụ sở chính, nhà xưởng sản xuất vào Lô số C15/II & C16/II đường số 2F, KCN Vĩnh Lộc, H.Bình Chánh.

Căn cứ quy định trên, kể từ năm 2007, chấm dứt ưu đãi thuế TNDN (miễn, giảm thuế, thuế suất thuế TNDN) do đáp ứng điều kiện về tỷ lệ xuất khẩu của hoạt động dệt, may, nếu Công ty lựa chọn phương án hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm cấp giấy phép thành lập (năm 2001) là Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/07/2000 của Chính phủ cho thời gian ưu đãi còn lại thì Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế TNDN 20% (khoản 1 điều 46). Nếu Công ty chọn phương án tiếp tục hưởng ưu đãi theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN tại thời điểm điều chỉnh do cam kết WTO (Nghị định số 24/2007/NĐ-CP và Thông tư số 134/2007/TT-BTC) thì Công ty là doanh nghiệp sản xuất trong khu công nghiệp, áp dụng thuế suất thuế TNDN 15% trong thời gian 12 năm (hết năm 2012) (khoản 2 điều 34 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP).

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *ms*

**Nơi nhận:**

- Như trên; "Đề b/c"
  - P.PC;
  - P.KTr 1;
  - Lưu: HC, TTHF.
- 193 - 19578 / 2012 QK

**TUQ.CỤC TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG TUYÊN TRUYỀN  
HỖ TRỢ NGƯỜI NỘP THUẾ**



**Trần Thị Lệ Nga**